

Số: 1929 /QĐ-ĐHHHVN-KHCN

Hải Phòng, ngày 30 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc **Giao đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên**
năm học 2017 - 2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 2136/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/10/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1333/QĐ-ĐHHHVN ngày 25/7/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc Ban hành Quy định “Hoạt động khoa học công nghệ tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam”;

Căn cứ Quyết định số 1533/QĐ-ĐHHHVN-KHCN ngày 11/06/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Thể lệ Xét tặng Giải thưởng “Nghiên cứu khoa học sinh viên” Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ năm học 2017 - 2018 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Theo đề nghị của Trường Phòng Khoa học - Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2017 - 2018 cho các sinh viên, nhóm sinh viên và giảng viên hướng dẫn thực hiện đề tài (danh sách đề tài kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Các sinh viên, nhóm sinh viên và giảng viên hướng dẫn sinh viên có trách nhiệm triển khai nghiên cứu, báo cáo kết quả đề tài trước tháng 4/2018, theo đúng quy định tại Thể lệ Xét tặng Giải thưởng “Nghiên cứu khoa học sinh viên” Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trường các Phòng: HC-TH, KH-CN, KH-TC, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các sinh viên, nhóm sinh viên và giảng viên hướng dẫn có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, KH-CN.



KT/HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. *Phạm Xuân Dương*

DANH SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM HỌC 2017 - 2018
(Kèm theo QĐ/1229/QĐ-ĐH/HVN-KHCN, ngày 30 tháng 10 năm 2017)

TT	Tên đề tài	Sinh viên chịu trách nhiệm chính	Sinh viên tham gia	Lớp	Giảng viên Hướng dẫn	Mục tiêu nghiên cứu
I.	KHOA HÀNG HẢI					
1	Đánh giá về hệ thống pháp luật Common law và vai trò của án lệ pháp trong hoạt động thực thi pháp luật	Phạm Thị Thảo	Đặng Thị Phương	LHH56ĐH	ThS. Bùi Hưng Nguyễn	Hướng sinh viên tìm hiểu về án lệ và thực thi trong pháp luật.
2	Khung pháp lý hoạt động cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam - thực trạng và một số đề xuất hoàn thiện	Mai Thị Hằng	Nguyễn Mai Linh	LHH56ĐH	ThS. Lương Thị Kim Dung	Tìm hiểu về khung pháp lý hoạt động cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam và một số đề xuất hoàn thiện.
3	Đánh giá pháp luật Việt Nam và quốc tế về đăng ký tàu biển	Dương Thị Kim Chi	Đặng Thị Hồng Thư Trần Thị Phương Thảo	LHH56ĐH	TS. Nguyễn Thành Lê	Tìm hiểu pháp luật Việt Nam và quốc tế về đăng ký tàu biển.
4	Thực trạng và giải pháp thực thi Công ước quốc tế về việc thành lập Quỹ quốc tế bồi thường thiệt hại ô nhiễm dầu	Nguyễn Thúy Quỳnh	Hoàng Minh Tân	LHH56ĐH	TS. Phạm Văn Tân	Nghiên cứu, phân tích và hiểu rõ công ước quốc tế thành lập quỹ quốc tế bồi thường thiệt hại ô nhiễm dầu. Đưa ra giải pháp để thực hiện tốt hơn ở Việt nam bản công ước này.
5	Đánh giá pháp luật Việt Nam về nhóm xã hội dễ bị tổn thương (Đối với phụ nữ và người khuyết tật)	Lã Phương Anh	Nguyễn Thị Khánh Linh Lương Thị Phương Thảo Trần Thị Thủy Phạm Thị Thu An	LHH57ĐH	ThS. Trần Gia Ninh	Nghiên cứu chính trị của nước CHXHCN Việt Nam.

6	<p>Xây dựng chương trình khai thác tối ưu hai đồ điện từ trên phòng thực hành mô phỏng hai tại khoa hàng hải Trường Đại học hàng hải</p>	<p>Nguyễn Trường An</p>		<p>DKT156DH</p>	<p>ThS. Phạm Văn Luân</p>	<p>Tìm hiểu về hai đồ điện từ, xây dựng quy trình để khai thác tối ưu hai đồ.</p>
<p>II. KHOA MÁY TÀU BIỂN</p>						
7	<p>Nghiên cứu ứng dụng phần mềm Autodesk Inventor trong thiết kế hệ trục tàu thủy</p>	<p>Nguyễn Xuân Lương</p>	<p>Nguyễn Đình Minh Nguyễn Thị Nhân</p>	<p>MTT54DH MTT55DH</p>	<p>TS. Cao Đức Thiệp</p>	<p>Tổng quan về thiết kế hệ trục tàu thủy; Giới thiệu phần mềm Autodesk Inventor, trong đó nhấn mạnh vào ứng dụng trong thiết kế 3D và gói phân tích ứng suất Stress Analysis; Xây dựng trình tự thiết kế hệ trục tàu thủy sử dụng phần mềm Autodesk Inventor;; Sử dụng gói Stress Analysis trong Autodesk Inventor cho các tính toán liên quan đến thiết kế hệ trục tàu thủy.</p>
<p>III. VIỆN CƠ KHÍ</p>						
8	<p>Xây dựng mô hình Máy cắt Laze CNC</p>	<p>Đỗ Ngọc Thăng</p>	<p>Lương Xuân Hiếu Nguyễn Đình Duy Ngô Xuân Hồng</p>	<p>CDT55DH</p>	<p>ThS. Nguyễn Đình Khiêm</p>	<p>Tìm hiểu về các Máy cắt Laze CNC. Thiết kế mô hình Máy cắt Laze CNC. Thiết kế bộ điều khiển cắt theo quỹ đạo cho trước. Lắp ráp và thí nghiệm vận hành trên mô hình.</p>

9	Xây dựng mô hình robot nhặt rác	Đào Tiến Huy	Trịnh Đức Báo Hoàng Long Vũ Thị Hà Nguyễn Văn Phong Bùi Quý Tùng	CĐT55ĐH	TS. Hoàng Mạnh Cường	Tìm hiểu về các loại robot nhặt rác. Thiết kế mô hình robot nhặt rác. Thiết kế bộ điều khiển robot nhặt rác với mô hình robot nhặt rác theo quỹ đạo mong muốn. Xây dựng mô hình robot và tiến hành thí nghiệm trên mô hình.
10	Xây dựng mô hình xe thám hiểm điều khiển từ xa	Lương Xuân Nam	Phạm Văn Huy Khúc Văn Đoàn Đỗ Hữu Lợi Nguyễn Văn Nam	CĐT55ĐH	TS. Hoàng Mạnh Cường	Tìm hiểu về các xe thám hiểm; Thiết kế mô hình xe thám hiểm điều khiển từ xa; Thiết kế bộ điều khiển cho xe; Lắp ráp và vận hành trên mô hình.
11	Robot tự hành - Dẫn đường và tự động né vật cản	Đỗ Phạm Thành Mạnh	Trần Văn Cường Nguyễn Tiến Vương Trần Văn Cường Nguyễn Công Thắng	CĐT55ĐH	ThS. Nguyễn Đình Khiêm	Tìm hiểu về robot và xe tự hành. Thiết kế mô hình xe tự dẫn đường và tự động né vật cản. Xây dựng mô hình xe tự hành và tiến hành thí nghiệm trên mô hình.
12	Thiết kế, chế tạo máy CNC mini ba trục theo phương pháp mô đun	Nguyễn Văn Hình		KCK56 ĐH	ThS. Nguyễn Vĩnh Hải	Nghiên cứu các loại máy phay CNC 3 trục; Nghiên cứu phương pháp thiết kế máy theo phương pháp mô đun; Tính toán các chi tiết; Thử nghiệm.
13	Nghiên cứu và cải tiến thiết bị đo bước cánh chân vịt, phục vụ gia công chế tạo chân vịt	Vũ Văn Minh	Nguyễn Thành Chung Vũ Văn Toại Đặng Phương Nam Hoàng Anh Tú	KCK55ĐH	ThS. Vũ Thị Thu Trang	Tiến hành phân tích cấu trúc của thiết bị đo thông dụng trong sản xuất chân vịt, từ đó tính toán cải tiến thiết bị phù hợp với sản xuất gia công.

IV.	KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ				
14	<p>Nghiên cứu thiết kế hệ thống điều khiển giám sát hệ thống cứu hỏa phun sương dùng PIC18F458 trên tàu thủy</p>	<p>Trần Duy Hiên</p>	<p>Nguyễn Thị Huyền Nguyễn Ngọc Thành Nguyễn Thế Quyết Lê Minh Tuấn</p>	<p>DTV55DH2 DTV55DDH2 DTV55DDH1</p>	<p>TS. Trương Công Mỹ</p> <p>Nghiên cứu vi điều khiển PIC 18F458. Thiết kế, lập trình giao diện giám sát và điều khiển trên máy tính. Thiết kế, chế tạo bo mạch điều khiển trung tâm, các bo mạch điều khiển cho từng zone, bo mạch điều khiển bơm và các van. Lập trình các bo mạch điều khiển. Thiết kế, chế tạo mạch điều khiển và động lực cho toàn bộ hệ thống. Xây dựng mô hình vật lý, vận hành thử nghiệm và đánh giá chất lượng của mô hình.</p>
15	<p>Nghiên cứu, chế tạo hệ thống báo cháy và xây dựng phần mềm điều khiển, giám sát qua mạng Internet</p>	<p>Lưu Văn Thủy</p>	<p>Bùi Thanh Đạt Nguyễn Văn Hùng Phạm Minh Thảo Nguyễn Xuân Thịnh</p>	<p>TDH56DH TDH56DHI TDH55DHI TDH55DDH2 TDH56DHI</p>	<p>TS. Đoàn Hữu Khánh</p> <p>Báo cháy là một hệ thống rất quan trọng trong đời sống thực tế hiện nay. Đề tài tập trung vào việc nghiên cứu, chế tạo hệ thống báo và chữa cháy gồm 2 nội dung chính: + Nghiên cứu, chế tạo vi báo cháy 8 kênh sử dụng vi điều khiển ATmega32 làm bộ điều khiển trung tâm. + Nghiên cứu, thiết kế phần mềm giám sát và điều khiển cho hệ thống báo cháy qua mạng internet có thể cài đặt trên máy tính hoặc điện thoại.</p>

16	Nghiên cứu thiết bị cảnh báo khí độc	Nguyễn Đình Vương	Phan Hữu Đoàn Lê Văn Quý Phạm Tiến Khoa Bùi Hữu Toàn	DTD56ĐH DTD56ĐH DTD56ĐH DTD56ĐH DTD55ĐH	TS. Đặng Hồng Hải	Nghiên cứu và ứng dụng thiết bị cảnh báo khí độc trong điều kiện làm việc độc hại hoặc bình thường sử dụng các cảm biến khí và lập trình arduino để đo đặc các thông tin, đưa thông tin đo được vào bộ phận trung tâm để phân tích, hiển thị lên màn hình LCD và đưa ra các mức cảnh báo khí độc, các khí độc có hại cho sức khỏe con người, phần lớn do các yếu tố như chất thải khí đốt nhiên liệu, điều kiện môi trường làm việc có sẵn, hệ thống thông khí hoạt động kém hoặc không có gây tích lũy các khí độc lên nồng độ cao, đạt mức nguy hiểm, nghiên cứu sẽ xây dựng mô hình hệ thống, chạy thử nghiệm thực tế.
17	Xây dựng thuật toán và mô hình vật lý hệ thống điều khiển bước chân vịt trên tàu thủy	Phạm Ngọc Thế	Đặng Xuân Tâm Nguyễn Lê Công Mai Xuân Hải Nguyễn Việt Thắng	ĐTT55ĐH1 ĐTT55ĐH2 ĐTT55ĐH2 ĐTT55ĐH2 ĐTT55ĐH2	TS. Vương Đức Phúc	Tìm hiểu về hệ thống điều khiển bước chân vịt; Xây dựng thuật toán điều khiển và giám sát bước chân vịt trên tàu thủy, cách trao đổi dữ liệu giữa hệ thống với PLC S7-1200 và màn hình HMI; Xây dựng mô hình vật lý và chạy kiểm nghiệm hệ thống, đánh giá kết quả.

V. KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

	<p>18</p> <p>Ứng dụng IoT quản lý và điều khiển Robot tự hành</p>	<p>Nguyễn Thị Hoài</p>	<p>Nguyễn Huyền Trang Trần Đức Anh</p>	<p>TTM55DH</p>	<p>ThS. Phạm Trung Minh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu chế tạo Robot tự hành sử dụng vi điều khiển Arduino, có khả năng trao đổi dữ liệu bằng sóng wifi. - Nghiên cứu chế tạo bộ điều khiển Robot từ xa cho phép nhận biết một số động tác, cử chỉ của bàn tay con người, từ đó đưa ra các tín hiệu điều khiển tương ứng đến Robot bằng sóng wifi. - Xây dựng mô hình sa bàn, chương trình hệ thống trên Server, áp dụng công nghệ IoT trong việc quản lý và để điều khiển sự di chuyển, hoạt động của các Robot tự hành. <p>Dự kiến sản phẩm nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu Robot tự hành. - Mẫu bộ điều khiển Robot bằng cử chỉ con người. - Hệ thống IoT điều khiển các Robot.
<p>19</p>	<p>Ứng dụng giải thuật di truyền vào bài toán xếp thời khóa biểu. Áp dụng xếp thời khóa biểu cho một trường THCS</p>	<p>Bùi Thị Thủy</p>	<p>Nguyễn Thị Trang</p>	<p>CNT55DH2 CNT55DH2</p>	<p>ThS. Nguyễn Hạnh Phúc</p>	<p>Nghiên cứu giải thuật di truyền, Nghiên cứu bài toán xếp thời khóa biểu, Tìm hiểu quy trình xếp thời khóa biểu của một trường THCS trên địa bàn Hải Phòng; Xây dựng chương trình demo.</p>

20	Xây dựng phần mềm quản lý đề tài nghiên cứu khoa học của cán bộ giảng viên trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Nguyễn Đại Dương	Nguyễn Mạnh Hùng Phạm Thị Thúy An	CNT55DH2 CNT55DH1 CNT55DH2	ThS. Bùi Đình Vũ	Tìm hiểu, phân tích, thiết kế hệ thống quản lý đề tài NCKH của cán bộ giảng viên trường Đại học Hàng hải Việt Nam. Xây dựng ứng dụng cho phép quản lý hệ thông trên từ cấp Khoa, Bộ môn đến nhà trường.
21	Xây dựng ứng dụng hỗ trợ học và luyện thi TOEIC, IELTS trên smartphone (Có hỗ trợ trả phí cho người học)	Hà Đức Hoàng		CNT55DH1	ThS. Trần Đình Vương	Nghiên cứu cách xây dựng tài nguyên hỗ trợ người học TOEIC, IELTS; Nghiên cứu cách tổ chức bài thi và xây dựng bài thi. Nghiên cứu cách xây dựng và chấm điểm bài thi. Nghiên cứu cách tính điểm và cho từng tài khoản khi tham gia hệ thống. Nghiên cứu và xây dựng cách thanh toán kinh phí hỗ trợ cho từng tài khoản dựa trên thời gian làm bài, độ tập trung, kết quả của các lượt làm bài kiểm tra.
VI. KHOA KINH TẾ						
22	Biện pháp phát triển dịch vụ logistics trong vận tải biển Việt Nam đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế	Nguyễn Ngọc Anh	Nguyễn Thị Ngọc Diệp Nguyễn Khánh Linh Đặng Thùy Trang	KTN56CL	ThS. Phan Bích Ngọc	Đề xuất biện pháp phát triển dịch vụ logistics trong vận tải biển đáp ứng với nhu cầu hội nhập quốc tế.
23	Nghiên cứu thực trạng và biện pháp nâng cao hiệu quả của start-up tại Việt Nam	Phạm Phương Hiền	Đàm Thị Diệu Linh Nguyễn Hữu Nam Phạm Thu Hương	KTN56CL3 KTN56CL4 KTNCL6	ThS. Đoàn Thị Thu Hằng	Nghiên cứu tìm biện pháp thúc đẩy startup một cách có hiệu quả, đặc biệt với sinh viên Đại học Hàng hải Việt Nam.

24	Nghiên cứu văn hóa giao tiếp ứng xử của sinh viên Đại học Hàng hải trong thời đại mới	Vũ Văn Thu	Trịnh Anh Thư Tạ Duy Tùng Võ Quang Thịnh	KTN55CL	TS. Bùi Thị Thanh Nga	Tìm hiểu văn hoá giao tiếp, hành vi ứng xử của sinh viên DH Hàng hải để đưa ra khuyến cáo khi ra trường lập nghiệp.
25	Nghiên cứu tác động của các rào cản phi thuế quan trong EVFTA tới hoạt động xuất khẩu gỗ sang thị trường EU của Việt Nam	Lê Thị Thu Hương	Vũ Thị Ngát Trần Thị Phương	KTN56CL	ThS. Nguyễn Quỳnh Trang	Nghiên cứu tìm biện pháp tránh hàng rào phi thuế để đưa hàng hoá Việt Nam vào thị trường EU.
26	Các rào cản thương mại trong hoạt động nhập khẩu mặt hàng sữa của Việt Nam	Dặng Đức Huy	Bùi Minh Phương Nguyễn Duy Phạm Thị Hương	KTN56CL	ThS. Nguyễn Văn Hùng	Nghiên cứu các loại rào cản thương mại có thể ảnh hưởng tới việc nhập khẩu sữa của Việt Nam.
27	Ứng dụng Thương mại điện tử để phát triển hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp đồ gỗ Chàng Sơn	Lê Quang Văn	Phạm Thế Uyên	KTN56CL	ThS. Trần Hải Việt	Tìm biện pháp ứng dụng và đẩy mạnh thương mại điện tử trong lĩnh vực logistics.
28	Lập kế hoạch kinh doanh bán hàng Online	Nguyễn Ngọc Diệp	Vũ Thị Hồng Hạnh Lê Duy Phúc Phạm Quốc Cường Lý Thái Tùng	KTN55CL1	ThS. Lương Thị Kim Oanh	Lập một kế hoạch kinh doanh bán hàng trên mạng internet.
29	Nghiên cứu ảnh hưởng của hoạt động thực tập đến cơ hội việc làm của sinh viên ngành Kinh tế ngoại thương sau khi tốt nghiệp	Vũ Hà Linh	Đỗ Thành Công Nguyễn Thị Thuý Linh	KTN56CL3	ThS. Đoàn Trọng Hiếu	Nghiên cứu đánh giá tác động của thực tập ảnh hưởng tới cơ hội tìm việc làm cho sinh viên để đưa ra khuyến cáo với sinh viên hệ chất lượng cao.
30	Nghiên cứu những quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm mà doanh nghiệp Việt Nam phải đáp ứng khi xuất khẩu hàng hoá vào thị trường Mỹ	Phạm Thị Hải Yến	Đông Ngọc Ánh Phan Thị Kim Anh Phan Thị Chiên	KTN56CL	ThS. Đoàn Trọng Hiếu	Nghiên cứu các quy định về an toàn thực phẩm nhằm khuyến cáo các doanh nghiệp khi xuất khẩu hàng sang Hoa Kỳ.
31	Biện pháp thu hút vốn đầu tư vào khu du lịch Cát Bà Hải Phòng	Trần Trung Hiếu	Phan Thị Minh Nguyệt Dương Đức Việt Dương Bích Liên Văn Thế Tài	KTN56DH	ThS. Lê Thị Quỳnh Hương	Tìm ra các biện pháp nhằm thu hút đầu tư vào du lịch tại Cát Bà, Hải Phòng.

32	Phân tích lợi thế cạnh tranh của Việt Nam trong ngành xuất khẩu gạo	Doãn Thu Ngân	Dương Thị Khánh Linh Nguyễn Sơn Tùng	KTN56CL	ThS. Nguyễn Văn Hùng	Nghiên cứu nhằm tìm ra các lợi thế cạnh tranh trong xuất khẩu gạo của Việt Nam để khuyến cáo các doanh nghiệp phát huy lợi thế trong xuất khẩu gạo.
33	Nghiên cứu văn hóa giao tiếp trong kinh doanh quốc tế của thương nhân Việt Nam	Nguyễn Lệ Thu	Nguyễn Quốc Anh Lương Thị Hiền	KTN56CL	ThS. Bùi Thị Thanh Nga	Nghiên cứu để đưa ra khuyến cáo cho các doanh nhân Việt Nam về văn hoá ứng xử trong kinh doanh.
34	Cơ hội và thách thức đối với lao động trong nước khi Việt Nam tham gia cộng đồng kinh tế ASEAN	Định Thị Minh Hằng	Phan Quỳnh Nga Lê Thu Trang	KTN55ĐH2	ThS. Phạm Thị Phương Mai	Tìm ra một số cơ hội và thách thức đối với lao động Việt Nam trong cộng đồng ASEAN.
35	Sử dụng biện pháp marketing nhằm phát triển thương hiệu doanh nghiệp của Việt Nam	Đỗ Thành Đạt	Trần Quang Minh Lý Ngọc Hà Trần Hữu Khánh Sơn Nguyễn Thu Thảo	KTN56CL	PGS.TS. Dương Văn Bào	Đề xuất một số biện pháp marketing nhằm phát triển thương hiệu cho mỗi doanh nghiệp Việt Nam.
36	Nghiên cứu quy định về nhãn hiệu hàng hóa đối với ngành dệt may nhập khẩu vào thị trường Mỹ	Đỗ Đức Quang	Nguyễn Đức Trung Phạm Anh Văn	KTN56CL	CN. Nguyễn Thị Thu Hương	Tìm ra một số quy định cụ thể về nhãn hiệu hàng dệt may, trên cơ sở đó khuyến cáo các doanh nghiệp khi xuất khẩu hàng dệt may sang Hoa Kỳ.
37	Nghiên cứu chiến lược marketing của công ty bảo hiểm AIA đến khách hàng	Phạm Phương Lan	Phan Thị Thùy Linh Nguyễn Gia Minh Trịnh Thị Minh Anh Bùi Minh Đức	KTN56CL	CN. Nguyễn Thị Thu Hương	Nghiên cứu tìm ra một số chiến lược marketing dẫn đến thành công của AIA làm bài học kinh nghiệm cho các doanh nghiệp khác vận dụng.
38	Nghiên cứu đề xuất một số biện pháp giúp sinh viên khởi nghiệp trong môi trường Việt Nam	Nguyễn Văn Khoa	Vũ Văn Bắc	KTN56CL	ThS. Lương Thị Kim Oanh	Nghiên cứu đề xuất biện pháp giúp sinh viên khởi nghiệp sau khi ra trường.

39	Các giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng nông sản Việt Nam sang thị trường thế giới	Phạm Thanh Sơn	Phùng Thị Thanh Tâm Vũ Hồng Vân Cao Thị Phương Trinh	KTN55CL1	ThS. Nguyễn Văn Hùng	Nghiên cứu đề xuất biện pháp thúc đẩy xuất khẩu hàng nông sản ra thị trường khu vực và thế giới.
40	Tác động của chính sách khuyến khích giáo dục đến tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam	Hàn Khải My	Đào Trung Đức Phùng Anh Sơn Bùi Việt Đức	KTB56CL1	ThS Nguyễn Thị Thúy Hồng	Nghiên cứu mối liên hệ giữa khuyến khích giáo dục với phát triển kinh tế đất nước, khuyến nghị với các nhà quản lý.
41	Lợi thế địa chính trị của Việt Nam trong việc phát triển kinh tế Hàng hải	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	Nguyễn Khánh Chi Vũ Mỹ Linh Dương Đại Khánh	KTB56CL1	ThS Nguyễn Thị Thúy Hồng	Phân tích những lợi thế về địa chính trị của Việt Nam trong phát triển hàng hải.
42	Nghiên cứu tác động sản lượng thông qua của cảng Hải Phòng đến sự phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng	Phạm Thị Hồng Nhung	Nguyễn Thị Mỹ Linh Trần Minh Thủy Lã Thị Thu Trà	KTB55DHI KTB55DH3	ThS Trương Thị Như Hà	Nghiên cứu nhằm tìm ra sự tác động qua lại giữa sản lượng hàng hoá thông qua đến sự phát triển kinh tế Hải Phòng.
43	An ninh hàng hải - Vấn nạn cướp biển trên thế giới	Tô Huy Hoàng	Đình Quang Minh Hoàng Quang Minh Nguyễn Nam Sơn	KTB56CL1	ThS. Trương Thị Như Hà	Nghiên cứu về vấn đề an ninh hàng hải nhằm đưa ra một số khuyến nghị với các doanh nghiệp vận tải Việt Nam trên tuyến quốc tế.
44	Đề xuất một số biện pháp tăng cường an toàn giao thông đường thủy nội địa, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi phát triển vận tải thủy nội địa khu vực phía Bắc	Nguyễn Thảo Ly	Nguyễn Trường An Phạm Thị Thuong Trịnh Thị Hà Trang	KTT56DH	ThS. Bùi Thanh Hải	Nghiên cứu đề xuất biện pháp tăng cường an toàn giao thông đường thủy khu vực phía Bắc.
45	Đánh giá tác động của cảng Hải Phòng tới sự phát triển của dịch vụ logistics trên khu vực Hải Phòng	Bùi Thị Tinh	Phạm Thị Thu Thảo	LQCC55DHI2	TS. Nguyễn Hữu Hùng	Nghiên cứu đánh giá tác động của cảng Hải Phòng đến sự phát triển dịch vụ logistics trong khu vực.
46	Nghiên cứu chuỗi cung ứng thực phẩm sạch của tập đoàn Vingroup	Phạm Quỳnh Dương	Nguyễn Hà Phương Bùi Thị Kim Oanh Phạm Thị Quý	KTN56CL	ThS. Nguyễn Thị Lê Hằng	Nghiên cứu xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm sạch của tập đoàn Vingroup.

47	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tuyến trung chuyển container Cái Lân - Hải Phòng	Phạm Thị Anh Thư	Hoàng Diên Hoa Cao Thị Huyền	KTB55DH3	ThS. Phạm Việt Hùng	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hàng trung chuyển Cái Lân - Hải Phòng.
48	Ứng dụng mô hình động hóa hệ thống cảng container tại khu vực Cái Mép - Xu hướng phát triển hiệu quả	Phan Thái Bình		KTB55CL1	ThS. Phạm Việt Hùng	Nghiên cứu ứng dụng mô hình động hóa hệ thống cảng container khu vực Cái Mép.
VII. KHOA CÔNG TRÌNH						
49	Nghiên cứu ứng dụng hộp bê tông thành mỏng cốt thanh FRP trong xây dựng kê bờ chống sạt lở	Đỗ Thanh Tùng	Nguyễn Minh Quân Bùi Huy Hoàng	CTT55DH2	TS. Nguyễn Thị Diễm Chi	Tổng quan về công nghệ kê bờ đang sử dụng ở Việt Nam và thể giới; Giới thiệu về phần mềm SAP; Mô phỏng tính toán hộp bê tông thành mỏng cốt thanh FRP trong xây dựng kê bờ chống sạt lở.
50	Nghiên cứu cơ chế bồi lắng- tạo bãi khu vực bờ biển Cửa Đại- Quảng Nam dưới tác dụng của mô hàn	Nguyễn Thị Tuyền	Phạm Thị Mỹ Linh Lưu Ngọc Hà	CTT55DHI	TS. Nguyễn Hoàng	Tổng quan về vùng bờ biển Cửa Đại - Quảng Nam và các vấn đề về sạt lở bờ biển trong thời gian gần đây. Vai trò của mô hàn trong việc tạo bãi cho bờ biển. Giới thiệu về phần mềm Mike 21 và module Mike 21 Sediment; Tính toán cơ chế bồi lắng bờ biển Cửa Đại - Quảng Nam bằng phần mềm Mike 21. Đề xuất các phương án áp dụng thích hợp. So sánh, phân tích kết quả tính toán đã đạt được.

51	Nghiên cứu tối ưu hóa độ dài bậc thâm trong gia cố xử lý nền đất yếu cho một số công trình tại Hải Phòng	Nguyễn Trọng Tạo	Bùi Văn Tuấn	XDD55DH1	ThS. Nguyễn Trọng Khôi	Nghiên cứu tổng quan về đặc trưng, cấu tạo của bậc thâm trong xây dựng. Nghiên cứu và lựa chọn phương pháp thi công bậc thâm hợp lý. Đi sâu nghiên cứu nội dung tính toán và thiết kế bậc thâm trên nền đất yếu.
52	Nghiên cứu về bê tông và xây dựng chương trình tính toán thành phần bê tông xi măng	Nguyễn Văn Thăng	Nguyễn Văn Tân Vũ Văn Phú Đặng Hồng Sơn	XDD55DH2	PGS. TS. Hà Xuân Chuẩn	Nghiên cứu cơ sở tính toán thiết kế bê tông xi măng với yêu cầu bất kỳ; Nghiên cứu các phương pháp tính toán và làm việc trong thực tế; Tổng hợp, phân tích. Xây dựng chương trình tính toán tự động thiết kế bê tông xi măng.
53	Tính toán kết cấu cầu dàn chịu tải trọng di động bằng phương pháp phân tử hữu hạn	Phạm Công Hương	Nguyễn Thị Phương Anh Nguyễn Tiến Mạnh Nguyễn Phú Thịnh	KCD55DH1 KCD55DH2	KS. Đoàn Như Sơn	Nghiên cứu nội dung phương pháp phân tử hữu hạn; Nghiên cứu một vài dạng sơ đồ kết cấu cầu dàn thường dùng trong công trình cầu; Nghiên cứu phần mềm lập trình hỗ trợ tính toán tự động hóa công tác tính kết cấu.
54	Nghiên cứu tính toán thủy lực kê băng phần mềm Mike 21	Phạm Thị Hằng Nga	Hoàng Đình Toàn Nguyễn Thành Chung	CTT55DH1 CTT55DH2 CTT55DH1	TS. Nguyễn Hoàng	Tổng quan về bố trí không gian các công trình chính trị. Đi sâu nghiên cứu phân tích quy chuẩn thiết kế, trình tự tính toán; Giới thiệu về phần mềm Mike 21; Tính toán thủy lực kê băng phần mềm Mike 21. Đề xuất các phương án áp dụng thích hợp; So sánh, phân tích kết quả tính toán đã đạt được.

55	Xây dựng mô đun tự động tính toán lún của móng đơn theo phương pháp cộng lún từng lớp	Đoàn Hữu Cường	Đỗ Đình Huy	CTT55ĐH1	TS. Phạm Văn Sỹ	Nghiên cứu tổng quan về móng đơn trong xây dựng. Đi sâu nghiên cứu nội dung tính toán lún của móng đơn theo phương pháp cộng lún từng lớp; Nghiên cứu thuật toán nội suy; Xây dựng mô đun tự động tính toán lún móng đơn theo phương pháp cộng lún từng lớp.
56	So sánh, phân tích ảnh hưởng của mô hình chất tải trọng gió đến kết quả tính toán nội lực cho kết cấu nhà cao tầng	Trần Văn Đức	Phạm Mạnh Đức Bùi Văn Tuấn	XDD55ĐH1	KS. Ngô Việt Anh	Nghiên cứu cơ sở tính toán tải trọng gió; Nghiên cứu các mô hình chất tải trọng gió được áp dụng trong thực tế; So sánh kết quả nội lực của các cấu kiện khi áp dụng các mô hình chất tải khác nhau; Tổng hợp, phân tích.
57	Nghiên cứu ứng dụng thiết bị Sub_Bottom trong việc phân tích địa chất ngầm dưới nước	Nguyễn Tất Thìn	Nguyễn Duy Ngọc Lương Văn Thanh	BĐA55ĐH	ThS. Nguyễn Xuân Thịnh	Tổng quan về công nghệ khảo sát địa hình dưới nước. Nghiên cứu ứng dụng thiết bị Sub_Bottom phân tích địa chất dưới nước.
VIII.	KHOA QUẢN TRỊ - TÀI CHÍNH					
58	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến tỷ suất sinh lợi của các công ty vận tải tại Việt Nam	Đào Thị Kiều Trang	Phạm Thị Thanh Hương	QKT56ĐH3	ThS. Phạm Thu Trang	Nghiên cứu này nhằm xác định các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp vận tải tại Việt Nam. Các phương pháp phân tích thông kê mô tả, phân tích hồi qui tuyến tính đa biến được sử dụng để phân tích thực trạng hoạt động của các doanh nghiệp và các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp vận tải.

59	Đánh giá tác động của các chỉ tiêu tài chính đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần 19-9	Phạm Thị Hồng Mai	Trần Thị Thủy Hiền	QKT156DH2	ThS. Lê Thị Trang Nhung	Phân tích tác động của chỉ số tài chính bằng việc phân tích báo cáo tài chính và chạy mô hình eview. Từ đó đưa ra dự báo về hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty, giúp công ty định hướng phát triển tốt hơn.
60	Biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng thẻ liên kết giữa thẻ ATM của Ngân hàng HDBank với thẻ Sinh viên của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Tô Thị Phương Thảo	Nguyễn Thị Kim Oanh Bùi Thị Thủy Linh	QKT156DH3	ThS. Tô Văn Tuấn	Nêu cơ sở lý luận về thẻ liên kết giữa thẻ ATM và thẻ sinh viên; Tìm hiểu thực trạng việc sử dụng thẻ liên kết giữa thẻ ATM của ngân hàng HD Bank và thẻ sinh viên của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam; Đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng thẻ liên kết giữa thẻ ATM của ngân hàng HD Bank và thẻ sinh viên của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.
IX. KHOA NGOẠI NGỮ						
61	Phân tích sốc văn hóa sinh viên Việt Nam mới tốt nghiệp thường gặp trong giao tiếp tại công ty đa quốc tịch Analysis on cultural shock faced by Vietnamese graduates in communication in multi-national companies	Vũ Thùy Dương	Ngô Thị Huyền My Vũ Mai Yên	ATM55DH2 ATM55DH1 ATM55DH2	ThS. Nguyễn Thị Hoài Phương	Đề tài tập trung phân tích xung đột về văn hóa một sinh viên mới tốt nghiệp gặp phải khi giao tiếp với người nước ngoài bằng tiếng Anh trong môi trường đa quốc tịch.

VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ						
X.						
62	Recommendations on the customs post-clearance audit at Hai Phong Customs post clearance audit sub-department	Đinh Cường Thịnh	Lê Hoàng Hiệp	GMA05	ThS. Đoàn Trọng Hiếu	The topic will be an overview of the post-clearance audit at Hai Phong Customs post clearance audit sub-department, the status of post-clearance audit work over the past few years, and some solutions to improve efficiency in the post-clearance audit work.
63	Evaluation of container vessel turnaround time in Hai Phong port	Pham Thi Nhu Ngoc	Dam Minh Phuc	GMA05	MSc. Hoàng Thị Lịch	The research will examine turnaround time of container vessels and using regression models for evaluation. Also, comparison between some terminals in Port of Hai Phong Joint Stock Company and that of Viconship will be carried out. Finally, recommendations will be given to reduce the turnaround time of container ships in Hai Phong port.
64	Development of Inland Waterway transport through Hai Phong Port	Truong Thi Nhung		GMA05	MSc. Hoàng Thị Lịch	The purpose of the research is to assess the current situation of inland transport in Hai Phong to see if these transport activities have developed or not? What are the specific problem and causes? From there, the author will propose basic solutions for sustainable development of inland water transport through Hai Phong Port to reduce the road transport congestion.

65	Geographical location of ports and its role to hinterland economic development: Hai Phong Port Case Study	Nguyen Bich Hao	Nguyen The Son	GMA05	MSc. Hoàng Thị Lịch	<p>Geographical location plays a vital role in port development. It determines the depth and width of channels and water level, and it also form the hinterland of the port. Main contents include:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Analyzing geographical location of port; - Strategy position to economic development of port hinterland; - Some plans for social-economic development in Haiphong.
66	Improving Organizational culture at Lilama 69-2 Company	Tran Bao Huy		GMA05	MSc. Đoàn Trọng Hiếu	<p>Literature review about Organizational culture; Current situation of the Organizational culture at Lilama 69-2 company; Recommendation to improve Organizational culture at Lilama 69-2 Company.</p>
67	The shipping crisis and its impact on global economy	Nguyen Viet Duc	Nguyen Thi Huong Giang	GMA06	MSc. Hoàng Thị Lịch	<p>The research will focus on the current crisis and issues of the shipping industry. This research will use some method to proven the enormous impact of the crisis have on the economy on a global scale.</p>

68	Sustainable development of shipbuilding industry in VietNam Case study in Damen Song Cam Shipyard	Le Quang Huy		GMA05	Asso Pro. Đặng Công Xưởng	Shipbuilding industry plays an important role for the development of Vietnam; primarily thanks to the history and large potential workforce in this field. Vietnam is giving attention to the sustainable development of this subject, related to huge investments from foreign companies including Damen, a shipping company from Netherland with high reputation. Currently, this is one of the most influenced shipbuilding enterprises in Vietnam, especially in Hai Phong as it locates its head branch at a strategic city of this industry and offering a lot of potential projects, aiming to the sustainable development of the whole country in general and the development in Hai Phong in particular.
69	Evaluation on Maritime Pilot: Case study in VietNam	Trinh Thu Trang	Vu Thi Thu Bon	GMA06	Asso Pro. Đặng Công Xưởng	Literature review of law and regulations on Maritime Pilot. Regulations conferences in Maritime Pilot domain Evaluation on Vietnam; Maritime Pilot: qualification and qualities Comparison between the Maritime Pilot's qualifications and qualities in Vietnam and some other countries in the world.

70	The development of Northern Shipping Route	To Thi Thu Ha		GMAA06	MSc. Hoàng Thị Lich	<p>Global warming, climate change and ice- melting dramatically is a tough problem with governments around the world. However, a new shipping route is opening. In this study, I will :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Systematizing all the important knowledge about climate change and the characteristics of the Northern Sea Route; - Use the statistics to compare the saving time and financial benefits between the Northern Sea Routes and others alternative shipping sea routes via Suez Canal and Panama Canal to prove that Northern Sea Route is really potential shipping route nowadays.
71	Improving the goods and service quality for Vietnamese companies by applying the quality management system ISO 9001:2015	Bùi T Phương Thúy		IBL04	ThS. Nguyễn T Lê Hằng	<p>Researching and understanding the weak points in goods and service quality management tasks of Vietnamese companies. After that, suggesting the methods to apply the quality management system ISO 9001: 2015 which is most reasonable and best as possible as for companies in Vietnam in order to improving the quality of goods and service, so that enhancing the competitive ability in both domestic and international markets.</p>

72	Research on export-import markets of Ngu Phuc Ltd	Đoàn Thị Hạnh	Nguyễn Thành Quý Nguyễn T Minh Thư	IBL06 IBL07 IBL06	ThS. Vũ Lê Huy	Introduction of financial results of Ngu Phuc Ltd., (market, productivity, etc.); Comparison on quality, prices and some aspects among Korean and Japanese steels and Vietnamese steels Competitive advantages in Vietnamese market, strengths and weaknesses (SWOT analysis); Potential market in the coming period (PESTEL analysis) and development strategies .
73	Solutions to encourage Vietnam companies join in global logistics	Lê Minh Thành	Đỗ Đức Sơn Vũ Tiến Thành Phí Quang Minh	IBL05	ThS. Nguyễn Thị Thu Huyền	Research on logistics and solutions to encourage Vietnam companies join in global logistics: Logistics; Vietnam companies with global logistics situation; Solution.
74	Improve the supply chain management efficiency in Vinh Xuyen Company	Lý Quỳnh Trang		IBL0501	ThS. Nguyễn Thị Thu Huyền	<ul style="list-style-type: none"> - Basic concept of supply chain management - Supply chain management in Vinh Xuyen company - Solution to improve supply chain management efficiency in Vinh Xuyen company.

75	Analysis the impact of ASEAN agreement to import - export activities of Vietnam	Vũ Văn Huy	Lê Thị Tố Uyên Vũ Việt Nam Trần Thị Thanh Vân	IBL05	ThS. Nguyễn T Nha Trang	<p>*) Economics deal in ASEAN agreement:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Concerning commercial goods; - Concerning commercial service; - Concerning investment; - Impact of ASEAN Agreement to Vietnam import - export activities: positive and negative; - Vietnam's orientation.
76	Impact of China to ASEAN countries through international trade channel	Nguyễn Thị Ngọc Như	Nguyễn Thị Minh Thu Hoàng Thị Thu Hương	IBL06	ThS. Vũ Lê Huy	<p>Research on direct and indirect impact of China to ASEAN countries through import - export goods. Convenient condition as well as inconvenient one of ASEAN when trading with China Investment of China into ASEAN.</p>
77	Solutions to achieve sustainable development goals in the Fourth Industrial Revolution	Nguyễn Thị Tâm		IBL06	ThS. Vũ Lê Huy	<ul style="list-style-type: none"> - 17 Sustainable Development Goals; - The Impact of Industrial Revolution 4.0; - The business of achieving Sustainable Development Goals.

78	Solution to improve and develop management service in Vinaship company	Đỗ Hương Giang	IBL06	ThS. Nguyễn T Lê Hằng	<ul style="list-style-type: none"> - General Information of Vinaship company (history, development, business function, organization structure); - Literature Review of Logistics and warehouse activities (Concept, function, classification, quantity and quality of stock in warehouse; - Warehouse Management situation of Vinaship; - Recommendation on solutions to improve and develop warehouse management service in Vinaship.
79	Solutions to improve the competitiveness of CFS warehouse at Hai Phong Port	Vũ Anh Tuấn	IBL06	ThS. Nguyễn T Nha Trang	<ul style="list-style-type: none"> - Introduction about Hai Phong Port (History, Organizational Structure, Financial Statements). - Theoretical basis of CFS Warehouse (Definition, function, activities and CFS warehouse procedure); - Situation at CFS warehouse in Hai Phong (operating situation, turnover, revenue). - Solutions to improve the competitiveness (comparison, customer's feedback).

80	Solutions to improve Vat Cach Port's performance during low- water- level days	Đoàn Nguyễn Thạch Thảo	Lưu Hải Anh Trần Hoài Thu	IBL0501	TS. Nguyễn Hữu Hùng	1/ Data related to Vat Cach Port's performance during low- water- level days. 2/ Solutions to improve Vat Cach Port's performance during low- water- level days.
81	Solutions to improve revenue of Dinh Vu port	Nguyễn Như Bình Minh		IBL0502	ThS. Vũ Lê Huy	In the context of booming in port development in Hai Phong in particular and Vietnam in general. Sea ports are under pressure of revenue reduction. Because of world economy recession, supply surpasses demand in providing sea port service. This research helps to deliver some solutions to improve situation in Hai Phong sea port area in general and in Dinh Vu port in particular.
82	Effectiveness of using railways in Logistics	Đinh Cao Tuấn		IBL0502	TS. Nguyễn Hữu Hùng	Nowadays, logistics service has developed with rapid pace in Hai Phong in particular and in Vietnam in general. In the recent developing trend, railway is becoming the reasonable selection to connect ports, companies, and cities within supply chain. At the same time, it solve some difficulties in logistics service such as time, quantity of goods in transportation in Haiphong port area.

83	Benefits of applying software in import - export procedure	Hoàng Tiến Sơn		IBL0502	ThS. Nguyễn T Lê Hàng	Research on import - export situation in Vietnam from 2005 to 2012; Some recent popular management software (Smartstock Laproexim); Research on process, main feature, benefit, support ability of some software; Determine import - export resource; Detail research CFS management software of Greenport; Opportunities and Solution of software for Vietnam import - export companies.
XI. CAO ĐẲNG VMU						
84	Nghiên cứu chế tạo bộ kit phục vụ nghiên cứu, thực nghiệm máy lái tự động tàu thủy	Vũ Mạnh Hường	Đỗ Văn Thuận Đông Tuấn Minh Nguyễn Văn Vương	ĐTĐ56CĐ	PGS.TS. Nguyễn Công Vinh	Chế tạo/hoặc cải tiến mô hình tàu thủy chạy bằng động cơ điện có hệ thống lái cơ khí điều khiển bằng động cơ hoặc servo. Chế tạo thiết bị cảm biến hướng đi (la bàn từ kỹ thuật số) lắp trên mô hình. Chế tạo bộ kit máy lái có các chức năng sau: Thu nhận tín hiệu từ la bàn trên tàu mô hình; Điều khiển động cơ đẩy, bánh lái tàu mô hình; Nạp chương trình điều khiển từ máy tính và điều khiển mô hình tàu theo thuật toán đã nạp; Lưu trữ tín hiệu hướng đi, tín hiệu điều khiển phục vụ phân tích, nghiên cứu.